

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀ BẮC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2022/DS-ST
Ngày 28/11/2022
Về yêu cầu bồi thường
ngoài hợp đồng do tài sản
bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Xa Kỳ Tiến
Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Phạm Thị Dân
 2. Bà Trần Kiều Oanh
 - Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thanh Huyền -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc
 - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Thủy - Kiểm sát viên.
- Ngày 28/11/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXX-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐST-DS ngày 28/10/2022, giữa các đương sự:
1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H. Sinh năm 1973
HKTT: Xóm S, xã C, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.
 2. Bị đơn: Ủy ban nhân dân xã TM, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình
Địa chỉ: Xóm T, xã TM, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.
Do ông Trịnh Quốc B, công chức địa chính, xây dựng và môi trường làm đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND xã TM. Có mặt.
 3. Những người làm chứng:
 - Ông Xa Viết D. Sinh năm 1957. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
 - Ông Xa Viết X. Sinh năm 1957. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
 - Ông Hà Văn Ch. Sinh năm 1953. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
 - Ông Hà Văn B. Sinh năm 1962. Vắng mặt không có lý do
 - Ông Hà Văn H1, sinh năm 1977 . Vắng mặt không có lý do
 Cùng địa chỉ: Xóm DB, xã TM, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, chị Nguyễn Thị H trình bày:

Từ khoảng năm 2001 - 2016, chị Nguyễn Thị H tạm trú tại xóm DB, xã TM. Trong thời gian đó chị H có chứng kiến việc ông Xa Viết D, là người xóm DB, xã TM, Đà Bắc, Hòa Bình xin phép chính quyền thôn DB mở một con đường từ nhà ông Hà Viết X (X Th) đến ruộng nhà ông Lương Văn On, dài 1400m để thu mua nông sản của nhân dân làm ra. Do ông D không đủ kinh phí mua bán nên đã chuyển nhượng cho chị H địa điểm thu mua và đoạn đường còn dang dở với giá 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) vào ngày 14/01/2013 và được UBND xã TM xác nhận. Do đoạn đường còn nhiều khó khăn và thường xuyên bị sạt lở, nên từ khi nhận chuyển giao từ năm 2013 đến 2019 chị H phải thuê máy ông Trần Trọng H2 vào để sửa chữa và hạ thấp độ cao từ ruộng nhà ông H3 đến gốc cây my cạnh nương nhà ông V với số tiền là 55.000.000đ (năm mươi lăm triệu đồng). Từ đó đến nay do giá dong đốt rẻ, bà con không trồng nữa nên không thu hồi được vốn.

Đến tháng 6/2020, Ủy ban nhân dân (UBND) xã TM đưa dự án làm đường đổ bê tông hóa trên con đường này mà không thông qua chị H. Khi chị H có đơn lên UBND xã TM và UBND huyện Đ thì được UBND xã TM mời lên hòa giải, xã trả lời đây là đường chung. Chị H không đồng ý vì đây là đường được chuyển nhượng, việc UBND xã sửa chữa, san lấp mặt bằng, hạ độ cao mà không cho chị H biết làm thiệt hại đến kinh tế của chị. Nay chị H đề nghị Tòa án giải quyết, yêu cầu UBND xã TM, huyện Đ bồi thường thiệt hại toàn bộ số tiền chị đã sửa chữa, san lấp mặt bằng và chuyển nhượng là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng)

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ quan điểm theo đơn khởi kiện ban đầu; không thay đổi, yêu cầu sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện

- Ý kiến của đại diện UBND xã TM:

Theo giấy chuyển nhượng ngày 14/01/2013 giữa ông Xa Viết D và chị Nguyễn Thị H thì hai bên chỉ chuyển nhượng địa điểm thu mua dong đốt chứ không chuyển nhượng tuyến đường vào địa điểm thu mua dong đốt. Việc chuyển nhượng này, đối chiếu với Luật đất đai năm 2003 và Nghị định 181/2004/NĐ-CP của Chính phủ là trái pháp luật. Tuyến đường mà UBND xã TM mở, cải tạo và nâng cấp là căn cứ vào ý kiến đề xuất của nhân dân. UBND xã TM trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, sau khi nghiệm thu đã bàn giao cho ban quản lý xóm DB quản lý. Trong quá trình thi công luôn nhận được sự ủng hộ của bà con nhân dân như tạo điều kiện thuận lợi, hiến đất cho dự án và không hề có ý kiến phản ánh hay phản đối của cá nhân hoặc tổ chức nào. Sau khi hoàn thành, việc đi lại, thu mua hàng hóa đều bình thường, không được cấm người thu mua hàng hóa khác vào thu mua trên tuyến đường đó. Sau khi chị H có đơn yêu cầu giải

quyết, xã đã mời lên hòa giải. Quá trình hòa giải, chị H có thái độ không hợp tác, thiếu tôn trọng chính quyền địa phương như tự ý bỏ về, không ký biên bản làm việc.

Việc chị H yêu cầu UBND xã TM bồi thường 100.000.000đ là không có cơ sở, do đó UBND xã TM không chấp nhận.

- Ý kiến người làm chứng Xa Viết D theo bản tự khai:

Tháng 10/2012, ông Ông Xa Viết D có xin phép Chi bộ và Trưởng thôn DB để mở một con đường từ nhà ông X Thỏa đến khu vực ruộng nhà ông Lường Văn On dài khoảng 1400m, mục đích là thu mua dong đót cho người dân. Do thiếu vốn thu mua dong đót nên ông D có chuyển nhượng địa điểm thu mua dong đót ở điểm đường nói trên cho chị Nguyễn Thị H, tạm trú tại xóm DB, xã TM, Đà Bắc, Hòa Bình. Chị H được phép thu mua dong đót tại địa điểm ông D chuyển nhượng. Việc chuyển nhượng được Chi bộ, đại diện xóm DB công nhận và được UBND xã xác nhận.

- Ý kiến người làm chứng Xa Viết X theo bản tự khai:

Xóm DB có đoạn đường vào khu sản xuất dài khoảng 850m, đường có thể lưu thông được bằng xe máy. Do bà con phải gùi dong đót đi lại vất vả nên ông Xa Viết D đã xin phép Chi bộ và Trưởng thôn xóm DB mở đường vào để lấy hàng nông sản cho bà con. Sau đó ông D có chuyển nhượng lại điểm cân hàng cho chị Nguyễn Thị H, có xác nhận của Bí thư Chi bộ và Trưởng thôn. Ông Xa Viết X, khi đó là Chủ tịch UBND xã TM có xác nhận vào giấy chuyển nhượng điểm cân hàng, còn giá chuyển nhượng là bao nhiêu ông X không biết, do hai bên tự thỏa thuận.

- Ý kiến người làm chứng Hà Văn Ch theo bản tự khai:

Do anh D muốn giải phóng cho bà con đỡ đội vác khi có hàng hóa bán, chủ yếu là dong đót nên ông Xa Viết D có xin phép Chi bộ và Trưởng thôn DB mở con đường vào khu thu mua hàng. Khi đó ông Ch là Bí thư chi bộ xóm DB và Trưởng thôn đồng ý. Ngày 14/01/2013, ông Xa Viết D có chuyển nhượng điểm bán hàng cho chị Nguyễn Thị H, là người ở C, Đ, Hòa Bình. Việc chuyển nhượng do hai bên thỏa thuận, ông Ch không nắm rõ.

- Ý kiến người làm chứng Hà Văn B theo bản tự khai:

Xóm DB có đoạn đường dân sinh đi vào khu sản xuất dài khoảng 850m, đường đi lại khó khăn phải gùi hàng vất vả, năm 2012 ông Xa Viết D có xin phép chi bộ và bà con mở đường vào để mua hàng nông sản cho bà con. Năm 2013 ông D chuyển nhượng lại cho chị Nguyễn Thị H có xác nhận của Trưởng thôn và Bí thư chi bộ và xác nhận của Chủ tịch xã, giấy xác nhận điểm cân hàng, còn giá cả do hai bên thỏa thuận ông B không biết. Đoạn đường trên đi qua đất của cộng đồng và của 6 hộ dân và được dân hiến đất.

- Ý kiến người làm chứng Hà Văn H1 theo bản tự khai:

Từ năm 2019-2020, xóm DB được dự án Nhà nước quan tâm bê tông hóa đoạn đường vào nơi sản xuất. Khi chuẩn bị thi công có mắc mớ đến đoạn đường chị H được ông D giao cho. Anh H1 và anh T trưởng thôn có gọi điện cho chị H và

chị H có cười khờ khờ lên và nhất trí cho thi công đổ bê tông thì xã mới thực hiện thi công.

Đại diện Viện kiểm sát đưa ra quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp. Về tư cách người tham gia tố tụng đối với ông Xa Viết D: Quan điểm của Viện kiểm sát, ông D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo khoản 4 Điều 68 BLTTDS. Tại phiên tòa, Tòa án xác định ông D là người làm chứng do chị Nguyễn Thị H không có yêu cầu giải quyết nội dung liên quan đến việc chuyển nhượng với ông D, không phát sinh, không làm ảnh hưởng quyền và nghĩa vụ gì đối với ông D trong vụ án này.

Qua trình nghiên cứu hồ sơ còn chưa đảm bảo căn cứ giải quyết, Viện kiểm sát đã ban hành yêu cầu Tòa án tiến hành xác minh và thu thập chứng cứ để có căn cứ giải quyết. Tòa án đã khắc phục và thực hiện theo yêu cầu của Viện kiểm sát.

Về nội dung: Căn cứ tài liệu chứng cứ và quá trình tranh tụng, thấy rằng không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị H do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, 589 BLDS không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H yêu cầu buộc UBND xã TM bồi thường thiệt hại 100.000.000đ.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 BLTTDS và khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Đề nghị HĐXX kiến nghị với UBND xã TM có biện pháp khắc phục lỗi trong việc người có thẩm quyền ký xác nhận vào các văn bản không đúng pháp luật và không có các biện pháp can thiệp đối với những hoạt động xâm phạm đến tài sản công cộng trên địa bàn xóm do xã quản lý.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là tranh chấp dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản bị xâm hại. Bị đơn là UBND xã TM, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, do đó Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Về tư cách tham gia tố tụng của ông Xa Viết D: Theo quan điểm của đại diện VKS thì ông D tham gia với tư cách tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên thấy rằng trong vụ án này, chị H không có yêu cầu gì đối với ông D, bản thân ông D cũng không có yêu cầu gì, do đó xác định ông D tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng là có căn cứ.

Đối với những người làm chứng vắng mặt, xét thấy đã có lời khai trong hồ sơ, HĐXX căn cứ Điều 229 BLTTDS xét xử vắng mặt người làm chứng

[2] Về nội dung:

Tháng 10/2012, ông Xa Viết D, trú tại xóm DB, xã TM, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình mở một con đường từ nhà ông Hà Viết X (X Th) đến khu vực ruộng nhà ông Hà Văn O (tại xóm DB), dài khoảng 1400m. Mục đích mở đường do đến khu thu mua dong đót do bà con làm ra vào dịp ba tháng cuối năm. Việc mở con đường này là hoàn toàn tự nguyện

Do không có vốn thu mua dong đót nên ngày 14/01/2013, ông Xa Viết D và chị Nguyễn Thị H, khi đó tạm trú tại xóm DB, xã TM, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình lập một giấy chuyển nhượng điểm thu mua dong đót ở con đường nói trên với giá trị chuyển nhượng là 45.000.000đ. Theo đó, chị H được phép vào thu mua dong đót tại điểm thu mua của ông D trước đây. Việc chuyển nhượng được Chi bộ, Trưởng thôn DB làm chứng và Chủ tịch UBND xã TM xác nhận.

Sau khi nhận chuyển nhượng với ông D, từ năm 2013, chị H phải thuê máy xúc để sửa chữa, san lấp, hạ độ cao đoạn đường nói trên vì thường sạt lở. Chi phí cho việc thuê máy xúc là 55.000.000đ. Tuy nhiên trong thời gian này dong đót bị xuống giá nên bà con không sản xuất nữa, vì vậy chị H không thu hồi được vốn.

Tháng 6/2020, UBND xã TM là chủ dự án đã nâng cấp, cải tạo tuyến đường này bằng hình thức bê tông hóa. Chị H cho rằng việc UBND xã TM bê tông hóa đoạn đường trên mà không xin ý kiến của chị là xâm phạm quyền và lợi ích về tài sản của chị, vì vậy UBND xã TM phải bồi thường cho chị H số tiền chi phí từ chuyển nhượng và sửa chữa đường là 100.000.000đ.

Về nội dung và giá trị pháp lý của giấy chuyển nhượng: Ông D và chị H có thỏa thuận chuyển nhượng địa điểm cân dong đót tại khu vực sản xuất của bà con xóm Điều Luông mà theo chị H là chuyển nhượng cả toàn bộ con đường từ nhà ông Hà Viết X (X Thỏa) đến khu tập kết hàng hóa. Việc ông Xa Viết X, khi đó là Chủ tịch UBND xã TM đã xác nhận giấy chuyển nhượng giữa ông Xa Viết D và chị Nguyễn Thị H là xác nhận chuyển nhượng địa điểm cân đót. Việc chị H không thu hồi được vốn là do giá cả nông sản xuống thấp, bà con không trồng nữa, việc mua bán khó khăn, không liên quan đến trách nhiệm của UBND xã TM.

Khi xã TM cải tạo đường là trên cơ sở nguyện vọng, tự nguyện hiến một phần đất của người dân và một phần là đất chung của cộng đồng để phục vụ đi lại của nhân dân, được UBND huyện phê duyệt. Trong suốt quá trình thi công chị H cũng không hề có ý kiến gì. Sau khi con đường hoàn thành, việc thu mua dong đót không hề bị ảnh hưởng mà còn thuận lợi hơn cho việc vào thu mua nông sản.

Qua ý kiến những người làm chứng đều xác nhận ông D chuyển nhượng cho bà H địa điểm thu mua dong đót chứ không phải chuyển nhượng tuyến đường ông D đã mở. Tuy nhiên việc chuyển nhượng đường thì giao dịch giữa ông D và chị H là không đúng quy định của pháp luật bởi lẽ đoạn đường này đi qua đất của một số hộ dân đã có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tự nguyện hiến đất và

một phần đi qua đất công đồng, không phải là tài sản của ông D, ông D không phải là chủ thể có quyền chuyển nhượng. Do đó mặc dù đã nhận chuyển nhượng nhưng địa điểm thu mua dong đót cũng như đoạn đường nói trên không phải là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H, chị H cũng không có tài sản gì gắn liền với đất trên tuyến đường. Dự án bê tông hóa đoạn đường này là dự án do nước ngoài tài trợ, UBND xã TM là chủ đầu tư đã được UBND huyện Đà Bắc phê duyệt và ra quyết định thành lập ban quản lý dự án. Khi thi công đoạn đường này không xâm phạm đến tài sản của chị H, không cản trở việc làm ăn, thu mua hàng hóa của chị H. Chị H cũng thừa nhận không có thiệt hại thực tế xảy ra, việc chị H sửa chữa đoạn đường là tự nguyện, nhằm mục đích thuận tiện cho việc chị H vào thu mua dong đót, không ai yêu cầu và bắt buộc chị H sửa chữa đoạn đường. Do đó việc chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu UBND xã TM phải bồi thường thiệt hại 100.000.000đ là không có căn cứ, HĐXX xét thấy cần bác đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị H.

Tại phần tranh luận chị H đề nghị UBND xã TM xem xét hỗ trợ phần nào, đại diện UBND xã TM đưa ra ý kiến nếu chị H đề nghị như vậy thì có văn bản cụ thể và đề nghị UBND xã TM xem xét sau, còn UBND xã giữ nguyên quan điểm không chấp nhận yêu cầu bồi thường của chị H, do không gây thiệt hại gì cho chị H. Ý kiến này là có căn cứ.

Đối với giao dịch giữa chị H và ông Xa Viết D, do chị H không có yêu cầu gì nên không xem xét trong vụ án này.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí có giá ngạch về yêu cầu không được Tòa án chấp nhận theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Căn cứ các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự năm 2015

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử không chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về yêu cầu UBND xã TM, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tài sản bị xâm phạm với số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 5.000.000đ (năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003712 ngày

18/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, còn phải nộp 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Đà Bắc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Xa Kỳ Tiến